

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2015

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN THÁNG 3**  
**VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 4/2015**

**PHẦN 1. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 3**

**1. NHÂN LỰC**

**1.1. Biên chế**

Tổng số CBVC có đến 31/3/2015 là: 103 CBVC (Nam: 44, Nữ: 59), biên chế: 62 (Viên chức: 59, Công chức: 03), Hợp đồng theo Nghị định 68: 10) HĐLĐ: 31.

Trong đó:

- + Trên đại học: 18 (Tiên sĩ: 02; Thạc sĩ: 14; BS CK II: 01; BS CK I: 01).
- + Đại học, cao đẳng: 45 (Đại học: 43; Cao đẳng: 02)
- + Trung cấp: 28; Sơ cấp: 01
- + Nhân viên khác: 11

Trình độ chính trị: Cao cấp: 03, Trung cấp: 07, Quản lý Nhà nước: 24; Đang học Cao cấp chính trị: 02.

**1.2. Cơ cấu tổ chức**

Viện có 11 khoa, phòng, Trung tâm gồm:

- 1/ Khoa Dịch tễ
- 2/ Khoa Ký sinh trùng
- 3/ Khoa Côn trùng
- 4/ Khoa Nuôi cấy - Miễn dịch
- 5/ Phòng Khám bệnh chuyên khoa Ký sinh trùng
- 6/ Phòng Truyền thông - Công nghệ thông tin
- 7/ Phòng Quản lý khoa học - Đào tạo
- 8/ Trung tâm Dịch vụ khoa học kỹ thuật
- 9/ Phòng Kế hoạch - Vật tư - Tổng hợp
- 10/ Phòng Tài chính - Kế toán
- 11/ Phòng Tổ chức - Hành chính

## **2. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

### **2.1. Công tác phòng chống sốt rét**

#### **2.1.1. Tình hình sốt rét chung tại khu vực tháng 03/2015**

- Tổng số bệnh nhân sốt rét có 280 ca, trong đó số bệnh nhân có KST là 241 ca, chủ yếu ở tỉnh Bình Phước và Lâm Đồng, có 01ca sốt rét ác tính tại Bình Phước và không có tử vong do sốt rét (Bảng 1).

- Tình hình sốt rét tỉnh Bình Phước tăng cao so với cùng kỳ năm trước (99%), và có giảm bớt so với tháng trước (giảm 31%) phần lớn các huyện thị (8/10) đều có ca mắc sốt rét trong tháng. Trong đó, huyện Bù Gia Mập chiếm hơn 50% (84/167) trên toàn tỉnh.

- Tổng số liều thuốc điều trị là 772, trong đó 280 liều cấp điều trị cho BNSR, 482 liều cấp tự điều trị và 10 liều điều trị khác.

- Tổng số lam xét nghiệm là 57.366 lam và 6.808 que thử, trong đó phát hiện 241 trường hợp có KST dương tính, chiếm 0,38% KST/lam. Tỷ lệ KST nhiễm *P.falciparum* là 47,7% (115/241), nhiễm *P.vivax* là 49,4% (119/241), nhiễm phối hợp là 2,9% (7/241) (Bảng 2).

#### **2.1.2. Tình hình sốt rét tháng 03/2015 so với cùng kỳ năm 2014**

- Tổng số bệnh nhân sốt rét tăng: 76% (280/159)
- KST SR tăng: 96% (241/123)
- Sốt rét ác tính: không tăng, không giảm (1/1)
- Không có bệnh nhân tử vong do sốt rét: 0 ca (0/0)
- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 15% (772/908)
- Tỷ lệ KSTSR(+)/lam XN tăng: 100% (0,38%/0,19%)

#### **Nhận xét:**

Tình hình sốt rét chung khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong tháng 3/2015 tăng so cùng kỳ năm trước. Trong đó, số ca mắc sốt rét tăng tập trung chủ yếu ở các tỉnh miền Đông Nam Bộ và Lâm Đồng, cụ thể như sau:

- Tỷ lệ BNSR tăng tập trung tại các tỉnh: Lâm Đồng 139% (43/18), Đồng Nai 143% (17/7), Bình Dương 350% (9/2), Bình Phước 99% (167/84) và tăng nhẹ tại các tỉnh Tây Ninh, Bến Tre, Bạc Liêu. Số BNSR giảm nhẹ tại các tỉnh còn lại, riêng Cà Mau giảm mạnh 75% (3/12). Một số tỉnh không có ca mắc sốt rét trong tháng như An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Hậu Giang.

- Tỷ lệ KSTSR tăng tập trung tại các tỉnh: Lâm Đồng 150%(40/16), Đồng Nai 29% (9/7), Bình Dương 350% (9/2), Bình Phước 117% (167/77) và tăng nhẹ tại các tỉnh Tây Ninh, Bến Tre, Bạc Liêu.

- Tỷ lệ BNSR và KSTSR giảm: Cà Mau 75% (3/12) và 100% (0/3); Sóc Trăng và Tiền Giang giảm 1 ca. Một số tỉnh không có ca mắc sốt rét trong tháng: An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, Cần Thơ, Hậu Giang.

- Bệnh nhân rét ác tính không tăng không giảm so với cùng kỳ (1/1).
- Không có tử vong do sốt rét.

### **2.1.3. Các hoạt động phòng chống sốt rét**

- Tiếp tục cập nhật thường xuyên diễn biến sốt rét tại các tỉnh có tình hình sốt rét tăng trong tháng.

- Soi lam kiểm tra của các tỉnh gửi lên là 732 lam, trong đó 718 lam (-), 14 lam (+), cụ thể: *P.falciparum*: 4, *P.vivax*: 10, PH: 0. Tỷ lệ sai sót là 0%.

- Triển khai giám sát dịch tễ, giám sát véc tơ, giám sát các biện pháp phòng chống tại các tỉnh trong khu vực NB-LĐ.

- Tiếp tục thu thập mẫu ký sinh trùng sốt rét làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

- Kiểm tra giám sát việc mua bán, sử dụng thuốc Artemisinin và dẫn xuất đơn chất đường uống của Dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn sốt rét kháng thuốc Artemisinin”.

### **2.1.4. Đề nghị**

- Các Trung tâm YTDP/PCSR khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng có số bệnh nhân sốt rét tăng, đặc biệt là các tỉnh miền Đông Nam Bộ khẩn trương triển khai các biện pháp phòng chống theo kế hoạch đã phê duyệt, tăng cường các hoạt động giám sát dịch tễ nhằm làm giảm số mắc mới trong thời gian tới.

- Tăng cường giám sát các vùng sốt rét lưu hành nặng, tập trung vào các đối tượng có nguy cơ cao như người đi rừng, ngủ rẫy, dân di biến động, người đi lao động tại các vùng sốt rét lưu hành, tăng cường tiếp cận, quản lý các đối tượng này, phát hiện những trường hợp mắc sốt rét và điều trị đúng phác đồ của Bộ Y tế.

- Các tỉnh có SRLH thấp, không còn sốt rét lưu hành trong khu vực cần theo dõi, giám sát, chỉ đạo và phát hiện sớm, điều trị kịp thời bệnh nhân mắc mới.

- Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe PCSR, đặc biệt là nguy cơ sốt rét quay trở lại và sốt rét kháng thuốc, nội dung tuyên truyền phù hợp với từng địa phương, tập quán của người dân. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân ngày thế giới PCSR 25/4 với chủ đề: “Đầu tư cho tương lai, đánh bại sốt rét” cho cộng đồng về nguy cơ mắc sốt rét nhất là đối tượng dân di biến động.

## **2.2. Công tác phòng chống giun sán**

- Xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học về phòng chống giun sán.

- Cấp 12.000 viên thuốc tẩy giun cho Sóc Trăng.

- Tiếp tục thu thập mẫu giun sán làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.

### 2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

Giám sát véc tơ SXH/SXHD tại huyện Hóc Môn - TP.HCM, kết quả cho thấy:

- Hoạt động giám sát, thống kê báo cáo, tình hình giám sát ca mắc, chết do SXHD được địa phương thực hiện đầy đủ. Trong 3 tháng đầu năm 2015, toàn huyện có 156 ca SXHD, tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm 2014 (78 ca), không có ca tử vong; phát hiện 16 ổ dịch và xử lý các ổ dịch đạt tỷ lệ 100%. Các chỉ số côn trùng (muỗi và lăng quăng) sau xử lý đều giảm, không phát hiện thêm ca bệnh mới sau xử lý.

- Giám sát véc tơ thu thập tại thực địa chỉ có một loài *Aedes aegypti*.

- Y tế địa phương chủ động triển khai chiến dịch diệt lăng quăng tại các điểm nguy cơ, xử lý 1734 dụng cụ chứa nước có lăng quăng và vệ sinh môi trường.

- Phối hợp phòng giáo dục triển khai biện pháp chống dịch tại trường học. Thực hiện báo cáo nhanh các trường hợp nghi ngờ hoặc mắc bệnh SXH, tổ chức diệt lăng quăng và phun hóa chất tại trường theo quy định.

- Truyền thông phòng chống sốt xuất huyết như pa nô, băng rôn, loa phát thanh tới các thôn ấp.

**Nhận xét:** Kết quả điều tra côn trùng tại thực địa tại thời điểm điều tra là mùa khô, không thuận lợi cho sự phát triển của véc tơ sốt xuất huyết, nên các chỉ số BI, DI không cao, lăng quăng tập trung chủ yếu ở các dụng cụ phế thải.

### 2.4. Công tác ngoại ký sinh

- Tiếp tục làm tiêu bản ngoại ký sinh phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy.

- Điều tra thành phần loài bọ xít tại huyện Hóc Môn - TP.HCM.

### 2.5. Công tác nghiên cứu khoa học - Hợp tác quốc tế

- Định hướng công tác nghiên cứu khoa học của Viện về các lĩnh vực sốt rét, sốt rét kháng thuốc, sốt xuất huyết, giun sán, ngoại ký sinh, nấm, đơn bào, các bệnh mới nổi, các bệnh bị lãng quên...

- Triển khai thực hiện đề tài cấp Bộ “Xác định thành phần phân loài, sự lưu hành tác nhân gây bệnh và đề xuất quy trình giám sát một số loài chân đốt y học ở khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng”.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đề tài “Đánh giá hiệu lực của chế phẩm chiết từ nhân hạt Neem đối với muỗi *Aedes aegypti* và tính an toàn đối với người sử dụng” (Giai đoạn 2).

- Phối hợp với Hội đồng Dược điển Hoa Kỳ giám sát chất lượng thuốc sốt rét.

- Thực hiện các hoạt động hợp tác với WHO, IOM như: MMP, ACD...

- Tiếp đoàn công tác của WHO tới thăm và làm việc tại Viện và địa phương.

- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P. falciparum*, *P. berghei* tại Labo.

- Tiếp tục nuôi giữ chủng *Anopheles dirus*, *Aedes aegypti* và chuột nhắt trắng phục vụ hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm và giảng dạy.

## **2.6. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Duy trì hoạt động bình thường của trường Trung cấp Y tế Đặng Văn Ngữ, cơ sở 2.

- Tổ chức giảng dạy lớp Y học Dự Phòng Đại học Y Dược TP.HCM.

- Tập huấn cho toàn thể CBVC-NLĐ Viện về An toàn lao động, vệ sinh lao động.

## **2.7. Các hoạt động của Dự án TFM, RAI do Quỹ toàn cầu tài trợ**

- Triển khai các hoạt động giám sát dịch tễ tại các tỉnh của dự án TFM, RAI.

- Kiểm tra giám sát việc mua bán, sử dụng thuốc Artemisinin và dẫn xuất đơn chất đường uống của Dự án “Sáng kiến khu vực ngăn chặn sốt rét kháng thuốc Artemisinin”.

## **2.8. Công tác khác**

- Thực hiện khảo nghiệm hóa chất chế phẩm Gel xua muỗi, chế phẩm xua muỗi cho các công ty, doanh nghiệp.

- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh thường quy cho 513 lượt bệnh nhân, tăng 242 lượt so với tháng 2 (271 lượt).

- Chuẩn bị xây dựng hồ sơ trình Bộ Y tế phê duyệt về việc mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, máy móc, trang thiết bị phục vụ chuyên môn.

- Triển khai sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Viện.

- Tiến hành nghiệm thu trang thiết bị dự án Tăng cường trang thiết bị cho phòng nghiên cứu.

## PHẦN 2. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 4/2015

### 1. Công tác phòng chống sốt rét

- Tiếp tục theo dõi sát tình hình sốt rét ở các điểm nóng tại xã Đắc Ô, Đắc Nhau, Bù Gia Mập của tỉnh Bình Phước; xã Đa Quyn, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng.
- Giám sát véc tơ sốt rét và các biện pháp phòng chống tại tỉnh Bình Dương.
- Tiếp tục thu thập mẫu ký sinh trùng sốt rét làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.
- Chỉ đạo các địa phương triển khai tuyên truyền PCSR nhân ngày Thế giới PCSR 25/4 với chủ đề: “Đầu tư cho tương lai, đánh bại sốt rét”.

### 2. Công tác phòng chống giun sán

- Tiếp tục thu thập mẫu giun sán làm tiêu bản phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy và làm thư viện mẫu.
- Tiếp tục xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học năm 2015, triển khai kế hoạch phòng chống giun sán 2015.
- Tham dự Hội nghị phòng chống bệnh truyền nhiễm khu vực tiểu vùng sông Mê Kông tại Nha Trang.

### 3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát véc tơ SXH/SXHD và các biện pháp phòng chống tại huyện Nhà Bè - TP.HCM và tỉnh Tây Ninh.
- Thử nhạy cảm muỗi *Aedes* với hóa chất phòng chống sốt xuất huyết hiện đang được sử dụng.
- Tiếp tục làm tiêu bản muỗi và bọ gậy *Aedes*.
- Tham dự Hội nghị tổng kết hoạt động phòng chống SXH khu vực phía Nam do Cục YTDP tổ chức.

### 4. Công tác phòng chống ngoại ký sinh

- Điều tra thành phần loài bọ xít, ngoại ký sinh tại huyện Nhà Bè - TP.HCM.

### 5. Công tác nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục xây dựng 02 đề cương đề tài cấp Bộ, 01 đề tài Sở Khoa học và Công nghệ, 01 đề tài IOM do WHO tài trợ.
- Triển khai các đề tài cấp Bộ và cấp Viện đã được phê duyệt.
- Tổ chức sinh hoạt khoa học định kỳ.
- Nuôi và bảo quản ký sinh trùng sốt rét *P.falciparum*, *P.berghei* tại Labo.

- Tiếp tục nuôi và giữ chủng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng duy trì và cung cấp đủ số lượng muỗi *Anopheles*, *Aedes* và chuột nhắt trắng cho các thử nghiệm.

## **6. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Duy trì hoạt động bình thường của trường Trung cấp Y tế Đặng Văn Ngữ, cơ sở 2.

- Tiếp tục tổ chức giảng dạy lớp Y học Dự Phòng Đại học Y Dược TP.HCM.

## **7. Công tác khác**

- Triển khai khảo nghiệm hóa chất gia dụng cho các công ty, doanh nghiệp có nhu cầu.

- Thực hiện công tác khám, chữa bệnh cho bệnh nhân.

- Xây dựng và phê duyệt kế hoạch công tác năm 2015 cho các khoa, phòng, trung tâm.

- Hoàn thành Đề án Vị trí việc làm trình Bộ Y tế.

- Triển khai xây dựng hồ sơ trình Bộ Y tế phê duyệt về việc mua sắm thuốc, hóa chất, vật tư, máy móc, trang thiết bị phục vụ chuyên môn.

- Triển khai sửa chữa, nâng cấp, mở rộng Viện.

- Thực hiện thủ tục nâng lương trước thời hạn và nâng lương thường xuyên cho CBVC-NLĐ 6 tháng đầu năm 2015.

- Tiến hành nghiệm thu trang thiết bị dự án Tăng cường trang thiết bị cho phòng nghiên cứu.

### ***Nơi nhận:***

- Cục YTDP (đề b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu: VT, các khoa, phòng, TT.

**VIỆN TRƯỞNG**

**Lê Thành Đồng**